

Số: 01 /BB-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Lầu 3, 167 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8, TPHCM:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM

- Mã số doanh nghiệp: 0300423479
- Địa chỉ trụ sở chính: 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, TPHCM.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

1. Khai mạc Đại hội:

Ông Phạm Minh Tấn điều hành khai mạc Đại hội:

1.1. **Phần nghi thức khai mạc:** gồm có Tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.

1.2. **Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM:**

- Thành phần Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm:

- | | |
|-------------------------------|--------------|
| + Ông Phạm Minh Tân | - Trưởng Ban |
| + Bà Phạm Thị Xuân Hoa | - Thành viên |
| + Bà Huỳnh Thị Bảo Quyên | - Thành viên |
| + Bà Văn Thị Thái Hồng Nguyên | - Thành viên |

- Ông Phạm Minh Tân - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 08 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 33 cổ đông, với 24.355.020 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 85,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương đương đại diện vốn điều lệ Công ty.

Như vậy Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

1.3 Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội

- Ông Phạm Minh Tấn trình bày và lấy ý kiến Đại hội thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: 24.355.020 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. ✓

+ Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

1.4 Giới thiệu nhân sự Chủ tọa đoàn và Ban Thư ký đoàn:

* Giới thiệu nhân sự Chủ tọa đoàn:

Ông Phạm Minh Tân giới thiệu nhân sự Chủ tọa đoàn gồm 05 thành viên:

- Ông Trần Văn Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Huỳnh Trí Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Lê Văn Bắc - Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Phạm Thị Xuân Liễu - Trưởng Ban Kiểm soát
- Bà Lê Thị Ngọc Anh - Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Phạm Minh Tân lấy ý kiến Đại hội thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn.

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **24.355.020** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

* Giới thiệu Ban Thư ký:

Ông Trần Văn Hùng – đại diện Chủ tọa đoàn giới thiệu nhân sự của Ban Thư ký gồm 02 thành viên:

- Ông Trần Nam Trung - Phó phụ trách Phòng Tổ chức Hành chính
- Bà Nguyễn Mai Lan - Chuyên viên

1.5 Giới thiệu và thông qua Ban Kiểm phiếu:

Đại diện Chủ tọa đoàn giới thiệu nhân sự và lấy ý kiến Đại hội thông qua nhân sự của Ban Kiểm phiếu gồm 05 thành viên:

- Ông Cẩn Ngọc Minh - Trưởng Ban
- Bà Triệu Thị Hương Vân - Thành viên
- Bà Vương Hoàng Ngân - Thành viên
- Bà Ngô Thị Thùy Trinh - Thành viên
- Ông Phan Anh Thơ - Thành viên

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **24.355.020** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

1.6 Thông qua Chương trình Đại hội:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày và lấy ý kiến Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **24.355.020** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

2. Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty:

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 về việc sửa đổi Điều lệ Công ty với các nội dung sửa đổi như sau:

| Điều lệ Công ty có hiệu lực từ 22/03/2023 | Điều lệ Công ty sửa đổi |
|---|---|
| <p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều này:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 5 Điều này.....</p> | <p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều này:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 5 Điều này.....</p> |

3. Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty:


- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty với các nội dung sửa đổi như sau:

| Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có hiệu lực từ 30/06/2021 | Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi |
|--|--|
| <p>Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua (Căn cứ quy định tại Điều 21 Điều lệ công ty)</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>e) Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>2 Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> | <p>Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua (Căn cứ quy định tại Điều 21 Điều lệ công ty)</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>e) Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>2 Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> |

4. Thảo luận các nội dung liên quan đến việc sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

Cổ đông không có ý kiến thảo luận

5. Báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Phạm Minh Tân - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – Báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 09 giờ 05 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 39 cổ đông, với 24.370.322 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 85,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. 

6. Tiến hành biểu quyết lần 1 bằng hình thức bỏ Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết lần 1 thông qua các nội dung sau:

+ Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty;

+ Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Trong thời gian chờ Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu biểu quyết lần 1, Đại hội tiếp tục với các nội dung sau:

7. Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC phát hành ngày 29/03/2024

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 về việc Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC phát hành 29/03/2024.

8. Tờ trình thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2024 về việc Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | KH được ĐHĐCĐ thông qua | Kết quả thực hiện năm 2023 | Tỷ lệ hoàn thành |
|-----|----------------------|-------------------------|----------------------------|------------------|
| 1 | Doanh thu | 502.000 | 647.677,9 | 129% |
| 2 | Chi phí | 467.204,19 | 597.806,56 | 128% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 34.795,81 | 49.871,34 | 143,3% |

9. Báo cáo kết quả biểu quyết lần 1:

* Ông **Cần Ngọc Minh** – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo sau khi Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội và trước khi cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, có 01 cổ đông đến tham dự Đại hội và có thực hiện bỏ Phiếu biểu quyết lần 1, như vậy số cổ đông tham gia bỏ phiếu biểu quyết lần 1 là **40** cổ đông với **24.372.422** cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện **85,82%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết quả bỏ Phiếu biểu quyết lần 1 như sau:

1. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.372.422** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.372.422** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.372.422** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.372.422** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

Như vậy, kể từ thời điểm này, kết quả biểu quyết các nội dung sau của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông sẽ được áp dụng theo nội dung sửa đổi trong Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

10. Tờ trình thông qua Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc năm 2022 và Báo cáo lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chi trong năm 2023:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2024 về việc Thông qua Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc năm 2022 và Báo cáo lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chi trong năm 2023 như sau:

10.1 Báo cáo lương, thù lao năm 2022:

Số liệu Quỹ lương thực hiện năm 2022 có sự thay đổi so với số liệu đã được ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và công bố ngày 29/03/2023, cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng

| STT | Nội dung | Số liệu được kiểm toán ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2022 | Số liệu được phê duyệt | Chênh lệch |
|-----|--|--|------------------------|------------------|
| 1 | Quỹ lương của người lao động | 110.050,52 | 107.716,90 | -2.333,62 |
| 2 | Quỹ lương của người quản lý chuyên trách | 3.024,00 | 2.625,78 | -398,22 |
| 3 | Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách | 518,40 | 450,28 | -68,12 |
| | TỔNG CỘNG | | | -2.799,96 |

Lương và thù lao thực hiện năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc thực chi như sau:

| STT | Chức danh | Kế hoạch 2022 | | | Thực hiện năm 2022 | | |
|------------|--|----------------------|--------------------|----------------------|----------------------|--------------------|----------------------|
| | | Lương | Thù lao | Tổng cộng | Lương | Thù lao | Tổng cộng |
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 432.000.000 | 345.600.000 | 777.600.000 | 383.481.055 | 300.186.664 | 683.667.719 |
| 1 | Chủ tịch HĐQT chuyên trách (1 người) | 432.000.00 | | 432.000.3000 | 383.481.055 | | 383.481.055 |
| 2 | Thành viên HĐQT không chuyên trách (4 người) | | 345.600.000 | 345.600.000 | | 300.186.664 | 300.186.664 |
| II | BAN KIỂM SOÁT | 432.000.000 | 172.800.000 | 604.800.000 | 372.828.803 | 150.093.336 | 522.922.139 |
| 1 | Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (1 người) | 432.000.000 | | 432.000.000 | 372.828.803 | | 372.828.803 |
| 2 | Thành viên BKS không chuyên trách (2 người) | | 172.800.000 | 172.800.000 | | 150.093.336 | 150.093.336 |
| III | TỔNG GIÁM ĐỐC | 432.000.000 | | 432.000.000 | 378.154.929 | | 378.154.929 |
| | TỔNG CỘNG | 1.296.000.000 | 518.400.000 | 1.814.400.000 | 1.134.464.787 | 450.280.000 | 1.584.744.787 |

10.2. Báo cáo lương, thù lao chi trong năm 2023:

Lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tạm chi trong năm 2023 như sau:

| STT | Chức danh | Kế hoạch 2023 | | Lương tạm chi trong năm 2023 | Thù lao tạm ứng trong năm 2023 | Thu nhập khác chi trong năm 2023 | Tổng cộng chi trong năm 2023 |
|-----------|--|--------------------|--------------------|------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|------------------------------|
| | | Lương | Thù lao | | | | |
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 432.000.000 | 345.600.000 | 325.900.000 | 181.000.000 | 14.040.000 | 520.940.000 |
| 1 | Chủ tịch HĐQT chuyên trách (1 người) | 432.000.000 | | 325.900.000 | | 14.040.000 | 339.940.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT không chuyên trách (4 người) | | 345.600.000 | | 181.000.000 | | 181.000.000 |
| II | BAN KIỂM SOÁT | 432.000.000 | 172.000.000 | 325.900.000 | 89.000.000 | 20.040.000 | 434.940.000 |
| 1 | Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (1 người) | 432.000.000 | | 325.900.000 | | 20.040.000 | 345.940.000 |
| 2 | Thành viên BKS không chuyên trách (2 người) | | 172.000.000 | | 89.000.000 | | 89.000.000 |
| | TỔNG CỘNG | 864.000.000 | 517.600.000 | 651.800.000 | 270.000.000 | 34.080.000 | 955.880.000 |

Trong năm 2023, do Quỹ lương thực hiện năm 2023 chưa được phê duyệt, Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM đã tạm chi lương và tạm ứng thù lao năm 2023 theo số liệu nêu trên.

Năm 2024, Quỹ lương thực hiện năm 2023 đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt và Công ty sẽ chi khoản lương và thù lao năm 2023 còn lại được chi, số liệu thực chi trong năm 2024 sẽ được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 hoặc lần Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

11. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày báo cáo số 07/BC-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 về việc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM năm 2023.

12. Báo cáo của Ban Kiểm soát:

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023 của Ban Kiểm soát.

13. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chi tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2023 | | Thực hiện 2023 | |
|-----|--|------|------------------|---|--|----------------|
| | | | Tỷ lệ | Giá trị | Tỷ lệ | Giá trị |
| | Lợi nhuận sau thuế năm 2023 | đồng | | 27.836.650.000 | | 39.589.370.103 |
| 1 | Trích Quỹ đầu tư phát triển | đồng | | Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 | 3% LNST năm 2023 | 1.187.681.000 |
| 2 | Trích Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi cho người lao động | đồng | | Từ 0,5 tháng lương bình quân của người lao động đến tối đa 3 tháng lương bình quân của người lao động | Tương đương 0,747 tháng lương bình quân của người lao động | 8.617.545.103 |
| 3 | Trích khen thưởng cho người lao động thực hiện vượt kế hoạch | đồng | | Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 | 20% LNST vượt kế hoạch | 2.350.544.000 |
| 4 | Trích Quỹ Khen thưởng người quản lý | đồng | | 1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách | 1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách | 453.600.000 |
| 5 | Chia cổ tức | đồng | 8,5%/vốn điều lệ | 24.140.000.000 | 9,5%/vốn điều lệ | 26.980.000.000 |


14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 về việc Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

| Stt | Các chỉ tiêu chính | Kế hoạch năm 2024 |
|-----|----------------------|-------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 284.000 |
| 2 | Doanh thu | 505.000 |
| 3 | Chi phí | 468.876 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 36.124 |

15. Kế hoạch quỹ lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 10/TTr-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2023 về việc Thông qua Kế hoạch lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 điều chỉnh, cụ thể: 

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chức danh | Tiền lương | Thù lao |
|-----|---|--------------------|--------------------|
| 1 | Tiền lương của người quản lý chuyên trách | | |
| | - Chủ tịch Hội đồng quản trị | 864.000.000 | |
| | - Trưởng Ban Kiểm soát | | |
| 2 | Thù lao của người quản lý không chuyên trách | | |
| | - Thành viên Hội đồng quản trị (04 người) | | 518.400.000 |
| | - Thành viên Ban Kiểm soát (02 người) | | |
| | Tổng cộng | 864.000.000 | 518.400.000 |

16. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế 2024:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 11/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 về việc thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng

| Chi tiêu | Kế hoạch 2024 | |
|---|---|---|
| | Tỷ lệ | Giá trị |
| Lợi nhuận trước thuế (LNTT) | | 36.124.000.000 |
| Lợi nhuận sau thuế (LNST) | | 28.899.200.000 |
| Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết | Công ty không góp vốn liên kết | 0 |
| Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định | Công ty không có các khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn phải bù đắp | 0 |
| Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp | | Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 |
| Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp: | | |
| - Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp | Từ 0,5 tháng lương bình quân của người lao động đến tối đa 3 tháng lương bình quân của người lao động | Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 |
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi phần lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch | Thêm 20% lợi nhuận vượt kế hoạch | Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 |
| - Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp | Từ 1 - 1,5 tháng lương bình quân của người quản lý Công ty chuyên trách | Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 |
| Chia cổ tức | 8,5% vốn điều lệ | 24.140.000.000 |
| Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | | |

(Chữ ký)

Nguyên tắc phân phối lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 là:

- Trích Quỹ Đầu tư phát triển: tùy theo kết quả kinh doanh thực hiện năm 2024, Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét trích Quỹ đầu tư phát triển đảm bảo không quá 30% lợi nhuận sau thuế.

- Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp:

Theo quy định tại điểm a, b khoản 1; điểm a, khoản 2 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, đối với quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp với con số phải trích là 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và trích thêm 20% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch. Đề xuất trích Quỹ Phúc lợi, Khen thưởng cho người lao động từ 0,5 tháng lương bình quân của người lao động đến tối đa 3 tháng lương bình quân của người lao động.

- Trích Quỹ khen thưởng người quản lý: Trích từ 1 đến 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách theo kết quả sản xuất kinh doanh.

- Chia cổ tức: đảm bảo chia cổ tức 8,5%/ vốn điều lệ.

Số liệu phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 chính thức sẽ căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và được xác định cụ thể tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

17. Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 12/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024:

Tiêu chuẩn lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Là Công ty Kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và thuộc danh sách Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024;

- Có uy tín, kinh nghiệm kiểm toán đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Chiêu sáng Công cộng TP.HCM về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;

Đề xuất lựa chọn: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

18. Thảo luận các nội dung tại Đại hội:

Cổ đông không có ý kiến thảo luận.

19. Báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Phạm Minh Tân - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – Báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 10 giờ 20 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 42 cổ đông, với 24.380.427 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 85,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

20. Tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết lần 2 theo hình thức bỏ Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết lần 2 thông qua các nội dung sau:

+ Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

+ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

+ Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc năm 2022 và Báo cáo lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chi trong năm 2023.

+ Báo cáo của Hội đồng quản trị.

+ Báo cáo của Ban kiểm soát.

+ Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

+ Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

+ Tờ trình thông qua Kế hoạch lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

+ Tờ trình thông qua Phương án dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024.

+ Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

* Ông **Cần Ngọc Minh** – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo sau khi Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội và trước khi cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, có 01 cổ đông đến tham dự Đại hội và có thực hiện bỏ Phiếu biểu quyết lần 1, như vậy số cổ đông tham gia bỏ phiếu biểu quyết lần 1 là **43** cổ đông với **24.385.626** cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện **85,86%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết quả bỏ Phiếu biểu quyết lần 2 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **14.729.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **60,4029%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **9.656.000** cổ phần, tương đương tỷ lệ **39,5971%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.385.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội. ✓

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc năm 2022 và Báo cáo lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chi trong năm 2023:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.385.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.385.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.381.526** cổ phần, tương đương tỷ lệ **99,9832%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **4.100** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0,0168%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội. ✓

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.385.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **14.729.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **60,4029%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **9.656.000** cổ phần, tương đương tỷ lệ **39,5971%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua kế hoạch lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.


+ Biểu quyết tán thành: **24.385.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua phương án dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội. 

+ Biểu quyết tán thành: **24.385.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **24.385.626** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **24.385.626** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

21. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

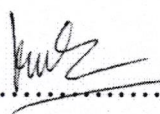
Ông Trần Nam Trung – Đại diện Ban Thư ký trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

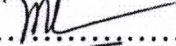
Đại diện Chủ tọa đoàn lấy ý kiến Đại hội thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 kết thúc lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày.

BAN THƯ KÝ

- Trần Nam Trung 

- Nguyễn Mai Lan 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hùng